

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: ~~3772~~ /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 03 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi
để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên
thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An**

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân tỉnh Nghệ An,

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 và Thông tư số 61/2018/BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao,

UBND tỉnh xây dựng và trình Hội đồng Nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An, cụ thể:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 20/4/2012 của Hội đồng Nhân dân tỉnh; Ngày 17/5/2012, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 31/2012/QĐ.UBND.VX triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 20/4/2012 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An,

Nội dung Quyết định này đã được các sở, ban, ngành, địa phương áp dụng trong thời gian vừa qua giúp cho các huấn luyện viên, vận động viên đảm bảo năng lượng cần thiết, thực hiện tốt kế hoạch, giáo án huấn luyện, nâng cao thành tích thể thao, đem về nhiều Huy chương cho địa phương.

Sau hơn 6 năm thực hiện, đến nay chế độ dinh dưỡng được quy định tại Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 20/4/2012 đã bộc lộ một số bất cập, không phù hợp với điều kiện thực tế, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của Thể thao tỉnh Nghệ An trong thời gian tới, cụ thể:

- Giá tiêu dùng tăng mạnh, mức lương cơ sở tăng 240.000 đồng (*năm 2013 mức 1.150.000đ - năm 2018 mức 1.390.000đ*) nên chế độ dinh dưỡng hiện hành không đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng để bổ sung năng lượng cho huấn luyện viên, vận động viên đáp ứng các yêu cầu tập luyện, nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng tham gia thi đấu các giải thể thao trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

Thực hiện hướng dẫn tại khoản 2, Điều 6, Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7 /2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, cụ thể quy định *“Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo HĐND tỉnh cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành”*.

Vì vậy, việc xây dựng dự thảo và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế; cung cấp dinh dưỡng đầy đủ để nâng cao thể lực và tạo điều kiện để huấn luyện viên, vận động viên an tâm công tác và cống hiến. Đây là vấn đề rất cần thiết để đưa thể thao tỉnh Nghệ An phát triển xứng tầm, khẳng định vị thế trong khu vực và toàn quốc.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Thực hiện quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao của tỉnh; công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện; phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh Nghệ An.

- Bảo đảm kỷ cương, nằm trong phạm vi quy định pháp luật của Nhà nước.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. UBND tỉnh đã giao cho Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An; Tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức, cơ quan có liên quan đầy đủ, đúng quy trình, theo quy định của Luật ban hành văn bản; Đồng thời đăng tải dự thảo lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh (*tại địa chỉ: <https://www.nghean.gov.vn>*) và trên Trang thông tin điện tử Sở Văn hóa và Thể thao (*tại địa chỉ: <http://vhtt.nghean.gov.vn>*).

2. Kết quả lấy ý kiến góp ý dự thảo Torrình, Nghị quyết

Đến nay, có 11 Sở, ngành và 14 huyện, thành, thị góp ý vào dự thảo Nghị quyết. Sở Văn hóa và Thể thao đã tiếp thu, chỉnh sửa (*có Bảng tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý kèm theo*).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. **Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm 5 Điều được bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An tham gia tập luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển tỉnh;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh;
- c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh;
- d) *Đội tuyển huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).*

Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

2.2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể dục thể thao, trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao và huấn luyện viên, vận động viên thể thao được quyết định triệu tập vào các đội tuyển cấp tỉnh, cấp huyện tham gia các giải thi đấu thể thao được cấp có thẩm quyền tổ chức.

b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật thể dục thể thao.

2.3. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

a) Trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

- | | |
|---------------------------------------|-------------------------|
| - HLV, VĐV Đội tuyển tỉnh: | 220.000 đồng/người/ngày |
| - HLV, VĐV Đội tuyển trẻ tỉnh: | 175.000 đồng/người/ngày |
| - HLV, VĐV Đội tuyển năng khiếu tỉnh: | 130.000 đồng/người/ngày |
| - HLV, VĐV Đội tuyển cấp huyện: | 130.000 đồng/người/ngày |

b) Trong thời gian tập thi đấu:

- | | |
|---------------------------------------|-------------------------|
| - HLV, VĐV Đội tuyển tỉnh: | 290.000 đồng/người/ngày |
| - HLV, VĐV Đội tuyển trẻ tỉnh: | 220.000 đồng/người/ngày |
| - HLV, VĐV Đội tuyển năng khiếu tỉnh: | 220.000 đồng/người/ngày |
| - HLV, VĐV Đội tuyển cấp huyện: | 220.000 đồng/người/ngày |

c) Mức chi thực hiện thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức quy định tại các khoản 1 và 2 Điều này.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách tỉnh đảm bảo theo phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước và được bố trí trong dự toán hàng năm.

V. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và các Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Kỳ họp thứ 9, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVII, vào tháng 7/2019.

Bãi bỏ Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An,

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Chánh VP, PVP (VX) UBND tỉnh;
- Các sở: VH TT, Tài chính, Tư pháp;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CV: VX, TM;
- Lưu: VT.UB (toàn).

Ban

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Thông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội ngày ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số của điều của Luật Thể dục thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An tham gia tập luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển tỉnh;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh;
- c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh;

d) Đội tuyển huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).

Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của Thông tư số 61/2018/BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể dục thể thao, trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao và huấn luyện viên, vận động viên thể thao được quyết định triệu tập vào các đội tuyển cấp tỉnh, cấp huyện tham gia các giải thi đấu thể thao được cấp có thẩm quyền tổ chức.

b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật thể dục thể thao.

Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	220.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000
3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	130.000
4	Đội tuyển cấp huyện	130.000

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	290.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	220.000
3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	220.000
4	Đội tuyển cấp huyện	220.000

3. Mức chi thực hiện thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức quy định tại các khoản 1 và 2 Điều này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách tỉnh đảm bảo theo phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước và được bố trí trong dự toán hàng năm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và các Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày... tháng năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày... tháng ... năm 2019.

Bãi bỏ Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB) (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Website://dbndnghean.vn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn

Số: 45/BCTĐ-STP

Nghệ An, ngày 11 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ
dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao
thành tích cao của tỉnh Nghệ An**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Văn hóa và thể thao tỉnh Nghệ An.

Phúc đáp Công văn số 586/SVHTT-KHTC ngày 21/3/2019 của Sở Văn hóa và thể thao về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An (tuy nhiên, đến ngày 9/4/2019 Sở Tư pháp mới nhận được hồ sơ đầy đủ). Sau khi nghiên cứu, đối chiếu dự thảo với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản

Thông nhất như dự thảo

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật hiện hành

Qua nghiên cứu dự thảo, về cơ bản nội dung dự thảo đã đảm bảo tính hợp hiến và hợp pháp với hệ thống pháp luật hiện hành, nhất là phù hợp với quy định tại Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Luật Thể dục thể thao năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao 2018; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

Tuy nhiên, để dự thảo hoàn thiện hơn, đề nghị chuyển nội dung khoản 4 Điều 2 dự thảo vào khoản 1 Điều 1 cho chính xác.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân quy định chi tiết

Tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư 61/2018/TT-BTC quy định: “Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực

hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.” Như vậy, việc Sở Văn hóa và thể thao tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An theo các nội dung được quy định tại Thông tư 61/2018/TT-BTC là phù hợp

4. Về thể thức, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Về cơ bản, cơ quan soạn thảo đã tuân thủ đúng quy định tại Chương V Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL. Tuy nhiên, để dự thảo hoàn chỉnh, đề nghị chỉnh sửa lại một số nội dung sau:

a) Phần Căn cứ ban hành:

- Không sử dụng gạch đầu dòng trước mỗi căn cứ.
- Tách căn cứ thứ 4 thành hai căn cứ khác nhau;
- Đề nghị chỉnh sửa lại tên gọi của Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg cho chính xác như sau: “về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao”;
- Đề nghị bổ sung cụm từ “Bộ trưởng” vào trước cụm từ “Bộ Tài chính”

b) Đề nghị chỉnh sửa căn cứ cuối cùng như sau: “Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.”.

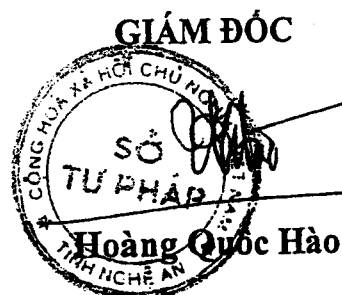
5. Kết luận

Sở Tư pháp nhất trí với việc Sở Văn hóa và thể thao tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo gửi báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp trước khi tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Lưu VT, VB ✓



BẢNG TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU CHÍNH SỬA
I	CÁC SỞ		
1	Sở Tài Nguyên và Môi trường	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
2	Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
3	Sở Công Thương	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
4	Sở Y tế	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
6	Sở Ngoại vụ	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
7	Sở Xây dựng	Không có ý kiến	
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cơ bản thống nhất với dự thảo	
		Đề nghị:	
		Tại mục căn cứ đề nghị bổ sung thêm Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.	Đã tiếp thu bổ sung
		Phản phạm vi điều chỉnh chưa thống nhất với đối tượng áp dụng và nội dung, mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho đối tượng ngành (Phạm vi điều chỉnh không ghi đối tượng Đối tượng ngành nhưng tại Đối tượng áp dụng và nội dung, mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng lại có Đối tượng ngành)	Đã tiếp thu bổ sung
		Đề nghị căn cứ điểm b, khoản 1, điều 2 nguồn kinh phí thực hiện của Thông tư 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 quy định: Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển do địa phương quản lý (đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển trẻ cấp tỉnh, đội tuyển cấp huyện và đội tuyển năng khiếu) để thống nhất nội dung tại điều 1, điều 2 của Nghị quyết theo đúng quy định.	Tại Điều 3, dự thảo Nghị quyết đã ghi rõ: Ngân sách tỉnh đảm bảo theo phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước và được bố trí trong dự toán hàng năm. Vì vậy, giữ nguyên như dự thảo
9	Sở Du lịch	Cơ bản thống nhất với dự thảo	
		Đề nghị:	
		Tại Điều 1, điểm 1, mục d đã định nghĩa về đội tuyển cấp huyện cho nên tại trang 2, dòng thứ nhất (Tại Điều 1, điểm 2, mục a) nên ghi: " Các đội tuyển cấp tỉnh, cấp huyện,..."	Đã tiếp thu điều chỉnh

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU CHÍNH SỬA
		Nghiên cứu, bổ sung vào "Phạm vi điều chỉnh" và "Đối tượng áp dụng" đối tượng là các vận động viên được triệu tập tham gia thi đấu các giải Quốc gia, Quốc tế	Đơn vị dự thảo không bổ sung, do các vận động viên được triệu tập tham gia thi đấu các giải Quốc gia, Quốc tế là những vận động viên thuộc các Đội tuyển tỉnh, trẻ, năng khiếu
10	Sở Giao thông Vận tải	Cơ bản thống nhất với dự thảo Đề nghị:	
		Bổ sung vào Điều 2: Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức có liên quan huy động các nguồn thu hợp pháp khác để có thêm kinh phí bổ sung thực hiện chế độ cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao ngoài mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng tại Điểm 1,2,3,4	Dự thảo Nghị quyết đã quy định: Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của Thông tư số 61/2018/BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao. Vì vậy không bổ sung.
11	Sở Tài chính	Đề nghị: Bổ cụm từ "ngành thuộc tỉnh" tại điểm d, khoản 1, điều 1	Đã tiếp thu điều chỉnh
		Bổ cụm từ "và huấn luyện viên, vận động viên thể thao được quyết định triệu tập vào các đội tuyển cấp tỉnh, cấp huyện tham gia các giải thi đấu thể thao được cấp có thẩm quyền tổ chức" tại điểm a, khoản 2, điều 1 -Đối tượng áp dụng.	Đơn vị đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Bởi vì, ngoài những VĐV, HLV đang tập trung tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm Đào tạo - Huấn luyện TDTT và Trường phổ thông năng khiếu TDTT, hàng năm Sở VH&TT còn triệu tập các HLV, VĐV từ các địa phương, Câu lạc bộ trong tỉnh để thành lập các đội tuyển của tỉnh tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu các giải do Trung ương tổ chức

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU CHÍNH SỬA
		Bỏ câu: "Riêng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc nhóm có khả năng giành huy chương được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc biệt trong thời gian tập trung tập luyện để chuẩn bị tham dự Đại hội Thể thao toàn quốc được hưởng mức ăn hàng ngày là 290.000 đồng/người/ngày, trong thời gian tới đa 90 ngày; huấn luyện viên, vận động viên được gửi đi tập luyện tại các trung tâm huấn luyện Quốc gia được hưởng mức ăn hàng ngày là 290.000 đồng/người/ngày" tại khoản 1, điều 2	Đã tiếp thu chỉnh sửa
		Bỏ khoản 4, điều 2: "Đối với vận động viên trong thời gian được triệu tập vào các đội tuyển Quốc gia theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì được hỗ trợ chế độ dinh dưỡng theo mức: Đội tuyển quốc gia 150.000 đồng/người/ngày; Đội tuyển trẻ quốc gia 120.000 đồng/người/ngày"	Đã tiếp thu chỉnh sửa
		Đề nghị mức chi tối đa không quá 80% mức chi tại Thông tư 61/2018/TT-BTC để đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương	Đơn vị dự thảo đề nghị giữ nguyên mức chi như dự thảo, bằng với mức tại Thông tư 61/2018/TT-BTC để đảm bảo định hướng cho HLV, VĐV. Tại Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 20/4/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh cũng đã quy định bằng với mức của Thông tư liên tịch số 49/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Mặt khác hiện nay các tỉnh đã ban hành Nghị quyết đều quy định bằng với mức tại Thông tư 61/2018/TT-BTC như: Bình Định, Kon Tum, Hà Giang, Đà Nẵng, ... và phù hợp với giá cả thị trường hiện nay. Mức chi bằng Thông tư 61/2018/TT-BTC, hàng năm kinh phí chi trả chế độ dự kiến tăng: 7,951,540,000đồng, nếu mức chi bằng 80% thì kinh phí tăng: 6,361,232,000đồng. Như vậy, mức kinh phí chênh lệch giữa 100% và 80% là: 1,590,308,000đồng

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU CHÍNH SỬA
II	UBND CÁC HUYỆN		
	1 UBND huyện Kỳ Sơn	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	2 UBND huyện Quỳnh Lưu	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	3 UBND huyện Nghĩa Đàn	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	4 UBND huyện Quỳ Hợp	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	5 UBND thị xã Thái Hòa	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	6 UBND huyện Diễn Châu	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	7 UBND thành phố Vinh	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	8 UBND huyện Tân Kỳ	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	9 UBND huyện Quế Phong	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	10 UBND thị xã Cửa Lò	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	11 UBND huyện Nam Đàn	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	12 UBND huyện Yên Thành	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	
	13 UBND huyện Tương Dương	Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết	

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU CHÍNH SỬA
14	UBND huyện Con Cuông	Đề nghị: Tăng mức chế độ dinh dưỡng đối với HLV, VĐV trong thời gian tập luyện, huấn luyện của Đội tuyển năng khiếu tỉnh và Đội tuyển cấp huyện bằng Đội tuyển tuyển trẻ tỉnh	Đơn vị giữ nguyên như dự thảo, vì mức quy định này đã được quy định trong Thông tư 61/2018/BTC
III	CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ	Không có ý kiến góp ý	
IV	CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ SỐ VHTT	Không có ý kiến góp ý	
V	SỞ TƯ PHÁP	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Thống nhất như dự thảo	
		Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân quy định chi tiết: Sở Văn hóa và thể thao tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An theo các nội dung được quy định tại Thông tư 61/2018/TT-BTC là phù hợp	
		Để dự thảo hoàn thiện hơn, đề nghị chuyển nội dung khoản 4, Điều 2 dự thảo vào khoản 1 Điều 1 cho chính xác.	Đã tiếp thu chính sửa
		Về thể thức, kỹ thuật soạn thảo văn bản: Không sử dụng gạch đầu dòng trước mỗi căn cứ; Tách căn cứ thứ 4 thành hai căn cứ khác nhau; Đề nghị chỉnh sửa lại tên gọi của Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg cho chính xác như sau: “về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao”; Đề nghị bổ sung cụm từ “Bộ trưởng” vào trước cụm từ “Bộ Tài chính”; Đề nghị chỉnh sửa căn cứ cuối cùng như sau: “Xét Tờ trình số/TTTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp...”.	Đã tiếp thu chính sửa
		Kết luận: Sở Tư pháp nhất trí với việc Sở Văn hóa và thể thao tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An.	

**UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ TÀI CHÍNH**

Số: 679/STC-TCHCSN

V/v góp ý Dự thảo Nghị quyết HĐND
tỉnh về chế độ dinh dưỡng đối với Vận
động viên, huấn luyện viên thể thao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 20 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Sở Văn hoá và Thể thao tỉnh Nghệ An

Sở Tài chính nhận được Công văn số 455/SVHTT-KHTC ngày 08/3/2019 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về chế độ dinh dưỡng đối với Vận động viên, huấn luyện viên thể thao. Sau khi nghiên cứu Dự thảo, Sở Tài chính có một số ý kiến góp ý như sau:

- Nghị quyết này nhằm chi tiết theo khoản 2 điều 6 của Thông tư số 61/2018/TT-BTC. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát lại đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng đã được quy định tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC.

Cụ thể: Đề nghị bỏ cụm từ “ ngành thuộc tỉnh” tại điểm d khoản 1 điều 1, cụm “ và huấn luyện viên...được cấp có thẩm quyền tổ chức” tại điểm a khoản 2 điều 1, bỏ câu “ Riêng đối với huấn luyện viên... mức ăn hàng ngày là 290.000 đồng/người/ngày” tại khoản 1 điều 2, bỏ khoản 4 điều 2.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại mức chi trên cơ sở tham khảo mức chi đã được ban hành của một số tỉnh, thành có mức thu nhập và điều kiện kinh tế, xã hội tương đồng với tỉnh Nghệ An để đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương (tối đa không quá 80% mức chi tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC).

Kính gửi Sở Văn hoá và Thể thao tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCHCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Đức

VĂN PHÒNG UBND TỈNH NGHỆ AN
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 63 /CTTĐT-HCTH
V/v Báo cáo kết quả lấy ý kiến
dự thảo văn bản

Nghệ An, ngày 10 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Văn hóa và Thể thao.

Công thông tin điện tử Nghệ An nhận được Công văn số 454/SVHTT-KHTC ngày 08/3/2019 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc đăng tải Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về chế độ dinh dưỡng đối với Vận động viên, Huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh Nghệ An. Từ ngày 08/3/2019 đến ngày 08/4/2019 Công thông tin đã đăng tải dự thảo trên Chuyên trang dự thảo văn bản online (Địa chỉ: <http://duthaovanban.nghean.gov.vn>) để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, người dân, doanh nghiệp.

Qua theo dõi, đến nay hệ thống không tiếp nhận được ý kiến nào của các tổ chức, cá nhân tham gia góp ý vào dự thảo.

Công thông tin điện tử Nghệ An báo cáo để Quý cơ quan được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỘNG
THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
NGHỆ AN
VĂN PHÒNG UBND TỈNH NGHỆ AN
Lê Văn Tân

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

Phụ lục 1

BẢNG SO SÁNH KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ DINH DƯỠNG TẬP LUYỆN, THI ĐẤU HÀNG NĂM
Theo dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh áp dụng theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính

TT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Số lượng (người)		Tập trung tập luyện, huấn luyện					Tập trung thi đấu				Tổng kinh phí chênh lệch tăng (đồng)		
		Tổng số	Trong đó		Thời gian (ngày)	Chênh lệch tiền tăng lên (đồng)			Thời gian (ngày)	Chênh lệch tiền tăng lên (đồng)					
			HLV	VĐV		Chế độ mức ăn hàng ngày				Chế độ mức ăn hàng ngày					
						Theo NQ 41	Đề xuất mới	C/lệch		Theo NQ 41	Đề xuất mới	C/lệch			
A	B	$I=2+3$	2	3	4	5	6	$7=6-5$	$8=1*4*7$	9	10	11	$12=11-10$	$13=9*12$	$14=8+13$
-	Đội tuyển tỉnh	62	22	40	306	150.000	220.000	70.000	1.328.040.000	50	200.000	290.000	90.000	279.000.000	1.607.040.000
-	Đội tuyển trẻ tỉnh	46	6	40	306	120.000	175.000	55.000	774.180.000	50	150.000	220.000	70.000	161.000.000	935.180.000
-	Đội tuyển năng khiếu	238	3	235	306	90.000	130.000	40.000	2.913.120.000	50	150.000	220.000	70.000	833.000.000	3.746.120.000
	Tổng cộng	346	31	315					5.015.340.000					1.273.000.000	6.288.340.000

Ghi chú: Mức chi 100% theo Thông tư 61/2018/TT-BTC: 6.288,340,000 đồng

Mức chi 80% theo Thông tư 61/2018/TT-BTC: 5,030,672,000đồng

Chênh lệch mức chi giữa 100% và 80%: 1,257,668,000 đồng

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

Phụ lục 2

BẢNG SO SÁNH KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ DINH DƯỠNG TẬP LUYỆN, THI ĐẤU HÀNG NĂM

Theo dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh áp dụng theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính

TT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Số lượng (người)			Tập trung tập luyện, huấn luyện					Tập trung thi đấu					Kinh phí chênh lệch tăng 1 huyện (đồng)	Tổng kinh phí 21 huyện, thành, thị
		Tổng số	Trong đó		Thời gian (ngày)	Chế độ mức ăn hàng ngày			Chênh lệch tiền tăng lên (đồng)	Chế độ mức ăn hàng ngày			Chênh lệch tiền tăng lên (đồng)			
			HL V	VĐV		Theo NQ 41	Đề xuất mới	C/lệch		Theo NQ 41	Đề xuất mới	C/lệch				
A	B	1=2+3	2	3	4	5	6	7=6-5	8=1*4*7	9	10	11	12=11-10	13=9*12	14=8+13	15
-	Đội tuyển cấp huyện	88	8	80	10	90.000	130.000	40.000	35.200.000	5	120.000	220.000	100.000	44.000.000	79.200.000	1.663.200.000

Ghi chú: Mức chi 100% theo Thông tư 61/2018/TT-BTC: 1,663,200,000 đồng

Mức chi 80% theo Thông tư 61/2018/TT-BTC: 1,330,560,000 đồng

Chênh lệch mức chi giữa 100% và 80%: 332,640,000 đồng

Số: 61/2018/TT-BTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển quốc gia;
- b) Đội tuyển trẻ quốc gia;
- c) Đội tuyển tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ngành trực thuộc trung ương (gọi là đội tuyển tỉnh, ngành);
- d) Đội tuyển trẻ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ngành trực thuộc trung ương (gọi là đội tuyển trẻ tỉnh, ngành);
- đ) Đội tuyển năng khiếu các cấp;
- e) Đội tuyển quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, các trường năng khiếu thể thao;

b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách nhà nước:

a) Ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển do Trung ương quản lý (đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia, đội tuyển cấp ngành, đội tuyển trẻ cấp ngành).

b) Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển do địa phương quản lý (đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển trẻ cấp tỉnh, đội tuyển cấp huyện và đội tuyển năng khiếu).

2. Nhà nước khuyến khích các Liên đoàn, Hiệp hội Thể thao quốc gia, các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

Điều 3. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên cụ thể như sau:

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

a) Tập luyện, huấn luyện ở trong nước: Là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện theo quyết định của cấp có thẩm quyền; mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển quốc gia	290.000
2	Đội tuyển trẻ quốc gia	290.000
3	Đội tuyển tỉnh, ngành	220.000
4	Đội tuyển trẻ tỉnh, ngành	175.000
5	Đội tuyển năng khiếu các cấp	130.000

Riêng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thuộc nhóm có khả năng giành huy chương được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc biệt trong thời gian tập trung tập luyện để chuẩn bị tham dự Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Đại hội thể thao châu Á (Asiad), Đại hội thể thao thế giới (Olympic Games) được hưởng mức ăn hàng ngày là 400.000 đồng/người/ngày, trong thời gian tối đa 90 ngày.

b) Tập luyện, huấn luyện ở nước ngoài: Là số ngày thực tế theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, tập luyện được ký kết giữa cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo huấn luyện viên, vận động viên thể thao ở trong nước với nước ngoài. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp thể dục thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo đầu năm. Trong thời gian tập luyện ở nước ngoài, huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ quy định tại Điểm a Khoản này.

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

a) Mức chi cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển trẻ quốc gia	290.000
2	Đội tuyển tỉnh, ngành	290.000
3	Đội tuyển trẻ tỉnh, ngành	220.000
4	Đội tuyển năng khiếu các cấp	220.000

b) Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại Điểm a Khoản này).

3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức chi quy định tại các Khoản 1 và 2 Điều này.

4. Trường hợp các giải thi đấu khác không do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương tổ chức mà do các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia đăng cai tổ chức, trong thời gian tập trung thi đấu, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh

Đường do đơn vị cử huấn luyện viên, vận động viên dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

Điều 4. Kinh phí thực hiện chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng đối với vận động viên thể thao

Kinh phí thực hiện chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng đối với vận động viên thể thao cân đối trong dự toán chi thường xuyên - kinh phí sự nghiệp thể dục thể thao được giao hàng năm của các đơn vị. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định mức kinh phí thực hiện chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng cho vận động viên thuộc các đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia; Bộ trưởng các Bộ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định mức kinh phí thực hiện chế độ thuốc bổ tăng lực và thực phẩm chức năng cho vận động viên thuộc các đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu các cấp do các Bộ, ngành, địa phương trực tiếp quản lý.

Điều 5. Công tác lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán

Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện chi trả chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao được thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật. Thông tư này hướng dẫn bổ sung một số nội dung như sau:

1. Lập, chấp hành dự toán:

Hàng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ vào chỉ tiêu, kế hoạch tập luyện, thi đấu thể thao được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, cơ quan trung ương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập dự toán chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao và tổng hợp vào dự toán ngân sách của cấp mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định. Việc phân bổ, chấp hành dự toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật; Khoản chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được hạch toán vào mục "Các khoản thanh toán khác cho cá nhân" thuộc các Chương, Loại, Khoản tương ứng.

2. Quyết toán:

Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thuộc các đội tuyển do Trung ương quản lý được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, cơ quan trung ương. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao

thuộc các đội tuyển do địa phương quản lý được tổng hợp vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2018. Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao hết hiệu lực từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư, Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo TW về PCTN;
- Ủy ban giám sát tài chính quốc gia;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Sở VHTTDL, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công TTĐT Chính phủ, Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ HCSN. 410

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Văn Hiếu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2012/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 20 tháng 4 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**VỀ CHẾ ĐỘ DINH DƯỠNG ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI VẬN ĐỘNG VIÊN, HUẤN LUYỆN
VIÊN THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO TỈNH NGHỆ AN**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002 và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 1600/TTr-UBND.VX ngày 21 tháng 3 năm 2012;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng:

- a) Vận động viên, huấn luyện viên thể thao đang tập trung tập luyện tại các trung tâm đào tạo - huấn luyện thể thao, trường năng khiếu thể thao của tỉnh;
- b) Vận động viên, huấn luyện viên thể thao được quyết định triệu tập vào các đội tuyển cấp tỉnh, huyện, thành phố, thị xã, ngành thuộc tỉnh tham gia các giải thi đấu thể thao được cấp có thẩm quyền tổ chức;
- c) Vận động viên khuyết tật được cấp có thẩm quyền triệu tập tập huấn và thi đấu.

2. Phạm vi áp dụng:

- a) Đội tuyển tỉnh gồm những vận động viên trong thời gian được phong kiến tướng quốc gia trở lên và đạt các loại huy chương tại các giải vô địch quốc gia, quốc tế; tham gia đội tuyển quốc gia;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh gồm những vận động viên trong thời gian được phong cấp I và đạt huy chương tại các giải vô địch trẻ;
- c) Đội tuyển năng khiếu các cấp gồm những vận động viên năng khiếu chưa đạt đẳng cấp;

d) Đội tuyển cấp huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là cấp huyện), ngành thuộc tỉnh gồm những vận động viên được triệu tập vào đội tuyển cấp huyện, ngành.

3. Những vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian được Trung ương triệu tập vào các đội tuyển quốc gia thì không được hưởng các chế độ dinh dưỡng tại Nghị quyết này.

Điều 2. Nội dung chi, mức chi

1. Chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao được hưởng theo mức quy định như sau:

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng (đồng/người/ngày)	
		Tập trung tập luyện	Tập trung thi đấu
1	Đội tuyển tỉnh	150.000	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000	150.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	90.000	150.000
4	Đội tuyển cấp huyện, ngành	90.000	120.000

2. Vận động viên khuyết tật được cấp có thẩm quyền triệu tập tập huấn và thi đấu được hưởng chế độ theo cấp đội tuyển.

3. Thời gian hưởng chế độ là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao được cân đối trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo quy định phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2012 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2012; Thay thế Nghị quyết số 346/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An thông qua chế độ tiền công, chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao tỉnh Nghệ An./.

CHỦ TỊCH

Trần Hồng Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2012/QĐ.UBND.VX

Nghệ An, ngày 17 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ DINH DƯỠNG ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI VẬN ĐỘNG VIÊN, HUẤN LUYỆN VIÊN THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO TỈNH NGHỆ AN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg, ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 06/6/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với HLV, VĐV thể thao thành tích cao;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với Vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An;

Xét đề nghị của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 303/TTr- SVHTTDL ngày 7 tháng 3 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

a) Đối tượng áp dụng:

- Vận động viên, huấn luyện viên thể thao tập trung tập luyện tại các trung tâm đào tạo - huấn luyện thể thao, trường năng khiếu thể thao của tỉnh.
- Vận động viên, huấn luyện viên thể thao được quyết định triệu tập vào các đội tuyển cấp tỉnh, huyện, thành phố, thị xã, ngành thuộc tỉnh tham gia các giải thi đấu thể thao được cấp có thẩm quyền tổ chức.
- Vận động viên khuyết tật được cấp có thẩm quyền triệu tập tập huấn và thi đấu.

b) Phạm vi áp dụng:

- Đội tuyển tỉnh: Gồm những vận động viên trong thời gian được phong kiện tướng Quốc gia trở lên và đạt các loại huy chương tại các Giải vô địch quốc gia, quốc tế; Tham gia đội tuyển Quốc gia.
- Đội tuyển trẻ tỉnh: Gồm những vận động viên trong thời gian được phong cấp I và đạt huy chương tại các Giải vô địch trẻ.
- Đội tuyển năng khiếu các cấp: Gồm những vận động viên năng khiếu chưa đạt đẳng cấp.
- Đội tuyển cấp huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là cấp huyện), ngành thuộc tỉnh: Là những vận động viên được triệu tập vào đội tuyển cấp huyện, ngành.
- Những Vận động viên, Huấn luyện viên trong thời gian được Trung ương triệu tập vào các đội tuyển Quốc gia thì không được hưởng chế độ dinh dưỡng tại Quyết định này.

2. Nội dung chi và mức chi:

a) Chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An được hưởng theo mức sau:

TT	Nội dung	Mức dinh dưỡng (đồng/người/ngày)
I	Tập trung tập luyện	
1	Đội tuyển tỉnh	150.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	90.000
4	Đội tuyển cấp huyện, ngành	90.000
II	Tập trung thi đấu	
1	Đội tuyển tỉnh	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	150.000
4	Đội tuyển cấp huyện, ngành	120.000

b) Vận động viên khuyết tật được cấp có thẩm quyền triệu tập, tập huấn và tập trung thi đấu được hưởng chế độ theo cấp đội tuyển.

c) Thời gian hưởng chế độ là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu theo quyết định của cấp thẩm quyền.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao được cân đối trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo quy định phân cấp hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2012 và thay thế Quyết định số 40/QĐ.UBND.VX ngày 6 tháng 01 năm 2012 của UBND tỉnh về việc Quy định chế độ tiền công, chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao tỉnh Nghệ An.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Giám đốc các Sở, ngành cấp tỉnh; Giám đốc kho bạc Nhà nước Nghệ An; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Đường